

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH LÀO CAI**QUY TRÌNH KỸ THUẬT
ĐIỀU TRỊ BẰNG SÓNG XUNG KÍCH
QTKT.PHCN.30**

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Ths. Lý Hải Yên	BSCKI. Hoàng Anh Quý	BSCKII. Phạm Văn Thịnh
Ký			 

QUY TRÌNH KỸ THUẬT ĐIỀU TRỊ BẰNG SÓNG XUNG KÍCH

1. ĐẠI CƯƠNG

Điều trị bằng sóng xung kích là kỹ thuật ứng dụng sóng cơ học tạo ra bởi luồng khí nén xung lực cao (từ 1,5 đến 4 bar) tác động vào các điểm đau khu trú nhằm mục đích giảm đau và kích thích quá trình lành tổn thương cục bộ.

2. CHỈ ĐỊNH

- Đau cân, gân chi thể.
- Đau cơ khớp không do chấn thương cấp, viêm cấp.

3. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Dạng chảy máu hoặc nguy cơ chảy máu.
- Chấn thương cấp.
- Khối u ác tính.
- Trực tiếp lên đầu xương trẻ em, gãy xương hoặc nghi ngờ gãy xương, thai nhi.

4. THẬN TRỌNG

Vùng gia giảm hoặc mất cảm giác

5. CHUẨN BỊ

5.1. Người thực hiện:

Bác sỹ hoặc điều dưỡng hoặc kỹ thuật viên được đào tạo phục hồi chức năng.

5.2. Thuốc

4.3. Vật tư: Dung dịch rửa tay, khẩu trang, găng tay, gel siêu âm

5.4. Trang thiết bị:

- Máy điều trị sóng xung kích cùng các phụ kiện.
- Kiểm tra các thông số kỹ thuật của máy.
- Chọn các thông số kỹ thuật và các phụ kiện theo chỉ định.

5.5. Người bệnh:

- Người bệnh mặc trang phục gọn gàng.
- Giải thích phương pháp điều trị.
- Chọn tư thế thuận lợi. bộc lộ và kiểm tra vùng điều trị, xác định điểm đau (bằng tay).

5.6. Hồ sơ bệnh án:

- Phiếu điều trị chuyên khoa.
- Các xét nghiệm liên quan.
- Lượng giá các dấu hiệu sinh tồn: mạch, nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở và tình trạng

người bệnh.

- Đọc kỹ phiếu điều trị.

5.7. Thời gian thực hiện kỹ thuật: từ 15 – 20 phút

5.8. Địa điểm thực hiện kỹ thuật: Phòng thủ thuật

5.9. Kiểm tra hồ sơ

a, Kiểm tra người bệnh

b, Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật, thủ thuật

c, Đặt tư thế bệnh nhân

6. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

- Bôi gel lên bề mặt da vùng điều trị.

- Đặt đầu phát sóng lên vị trí và tiến hành điều trị theo chỉ định.

- Hết thời gian điều trị: tắt máy, lau vùng da điều trị và đầu phát sóng, ghi chép hồ sơ.

-Kiểm tra vùng điều trị, thăm hỏi người bệnh.

7. THEO DÕI

Theo dõi tình trạng, mạch, nhiệt độ, huyết áp của người bệnh trong và sau khi làm kỹ thuật.

8. TAI BIẾN VÀ XỬ TRÍ, ĐỀ PHÒNG

- Đau tăng hoặc sưng nề vùng điều trị, theo dõi kiểm tra.

- Chảy máu dưới da: ngừng điều trị, theo dõi và xử trí theo phác đồ.

- Đề phòng: Trước khi tiến hành kỹ thuật cần kiểm tra lại để đảm bảo đúng chỉ định-chống chỉ định, đảm bảo sức khỏe của bệnh nhân, đảm bảo đúng các bước kỹ thuật

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- *Quyết định số 54/QĐ-BYT ngày 06/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tài liệu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật chuyên ngành Phục hồi chức năng.*

- *Giáo trình Phục hồi chức năng, Đại học y Hà nội, Bộ môn Phục hồi chức năng, Nhà xuất bản y học năm 2020*

- *Giáo trình Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, Nhà xuất bản quân đội nhân dân năm 2006*